TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HS-ST
Ngày 22-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Huỳnh Văn Minh**
Bà **Âu Thị Ngọc Hoa**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Trần Khắc Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
*- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang** tham gia phiên tòa:* Ông **Đinh Văn Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Châu Duy T, sinh ngày 25/11/2005 tại tỉnh Tiền Giang. CCCD số 082205012528; HKTT và chỗ ở hiện nay: ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Trần Văn T (1971), mẹ là Châu Thị Hoàng N (1977); Chưa có vợ con; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang học hết lớp 6 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình, sau đó đi làm thuê cho đến ngày phạm tội. Bị khởi tố, điều tra tại ngoại. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:
Châu Thị Hoàng N, sinh năm 1977 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
Người bào chữa cho bị cáo:
Luật sư Nguyễn Văn T - Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)
- Bị hại: Phạm Hoài T, sinh năm 1985 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp P, xã K, huyện C, tỉnh An Giang.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
+ Trần Minh T, sinh năm 1994 (Vắng mặt)
Địa chỉ: số 37/24, B, phường 10, quận T, TP. Hồ Chí Minh.
+ Trần Huy H, sinh năm 1971 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
- Người làm chứng:

+ Huỳnh Hữu M, sinh năm 2001 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Lê Minh Phát Đ, sinh năm 2003 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Trần Minh Q, sinh năm 2003 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
+ Lê Tuấn V, sinh năm 2005 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Đ, xã M, TP. L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 01/7/2023, Trần Châu Duy T cùng với bạn là anh Lê Minh Phát Đ, sinh năm 2003, thường trú ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; anh Trần Huy B, sinh năm 1994; anh Huỳnh Hữu M, sinh năm 2001 và anh Trần Minh Q, sinh năm 2003 cùng thường trú ấp T, xã H, huyện C uống rượu tại quán Hè Phố thuộc ấp 1, xã A, huyện C, anh Q là con ruột ông Trần Huy H, sinh năm 1971 là chủ nhà xe Minh Ngọc. Trong lúc nhậu, nhân viên của nhà xe Minh Ngọc điện thoại cho anh Q thông báo việc xe khách của nhà xe Minh Trọng do anh Trần Minh T, sinh năm 1994 làm chủ tranh giành khách với nhà xe Minh Ngọc. Anh Q điện thoại kể lại sự việc cho ông H biết, sau đó kể lại cho T, anh B, anh M và anh Đ nghe nhưng không có kêu đập phá xe khách của nhà xe Minh Trọng.

Sau khi uống rượu xong, anh Trần Huy B điều khiển xe mô tô biển số 63D1-272.44 chở anh Huỳnh Hữu M; anh Lê Minh Phát Đ điều khiển xe mô tô biển số 63D1-01401 chở anh Trần Minh Q và Trần Châu Duy T đi về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đến đầu đường dẫn vào đường cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận thuộc ấp 2, xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, anh B và M nhìn thấy xe ô tô khách biển số 50F-012.91 của nhà xe Minh Trọng do anh Phạm Hoài T, sinh năm 1985, thường trú ấp P, xã K, huyện C, tỉnh An Giang điều khiển đang lưu thông trên đường dẫn nên cả hai chặn xe ô tô khách biển số 50F-012.91 lại để nói chuyện. Riêng anh Đ, anh Q và T đậu xe ở ven đường cách xe ô tô khách biển số 50F-012.91 khoảng 100 mét. Lúc này, T nhớ lại trước đây giữa T và nhân viên của nhà xe Minh Trọng có xảy ra mâu thuẫn nên T nhặt 01 thanh kim loại dẹp dài khoảng 40cm, bề rộng khoảng 03 đến 04cm ven đường cách xe mô tô biển số 63D1-01401 khoảng 36 mét. T cầm thanh kim loại trên tay phải, đi đến trước đầu xe ô tô khách biển số 50F-012.91 dùng thanh kim loại đập một cái trúng vào đầu xe ô tô khách biển số 50F-012.91 làm bể kính chắn gió phía trước bên trái, sau đó nhóm của T điều khiển xe đi về nhà. Trên đường đi, T ném bỏ thanh kim loại, không rõ địa điểm cụ thể. Anh Phạm Hoài T trình báo sự việc đến Công an xã An Thái Trung. Qua làm việc, T thừa nhận hành vi dùng thanh kim loại đập phá làm bể kính chắn gió xe ô tô khách biển số 50F-012.91.

Theo kết luận định giá tài sản số 80/KLĐG-TTHS ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cái Bè xác định:

01 kính chắn gió phía trước, bên trái kích thước 1.563 x 1.190cm của xe ô tô biển số 50F-012.91 trị giá 4.067.019 đồng.

Đối với các anh Lê Minh Phát Đ Trần Huy B, Huỳnh Hữu M, Trần Minh Q và Trần Huy H không có hành vi đập phá xe ô tô khách biển số 50F-012.91 hay giúp sức cho Trần Châu Duy T, việc đập phá làm bể kính xe ô tô khách biển số 50F-012.91 do T tự ý thực hiện nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với Đ, B, M, Q và H.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành hỏi cung bị can Trần Châu Duy T ngày 27/02/2024 có ghi hình có âm thanh được lưu vào đĩa DVD, niêm phong và đưa vào hồ sơ vụ án. Bị can thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai bị can phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập và vật chứng thu giữ.

Quá trình điều tra, bị can T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị can phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị can đã bồi thường, khắc phục thiệt hại cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Giữa bị can T và Phạm Hoài T không có mâu thuẫn nhưng bị can có hành vi đập phá làm bể kính chắn gió của xe nên thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ.

Đối với thanh kim loại bị can T đã dùng đập bể kính chắn gió phía trước xe ô tô khách biển số 50F-012.91, T đã ném bỏ trên đường đi không xác định được địa điểm cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can Trần Châu Duy T đã bồi thường số tiền 4.068.000 đồng, ông Trần Minh T và anh Phạm Hoài T đồng ý với mức bồi thường này và không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 19/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Trần Châu Duy T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Châu Duy T đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38, 90, 91, 98, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 - 09 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo vì lúc phạm tội bị cáo là người chưa thành niên có nhận thức kém; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Châu Duy T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số 80/KLĐG-TTHS ngày 28/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định giá trị thiệt hại của 01 kính chắn gió phía trước, bên trái kích thước 1.563 x 1.190cm của xe ô tô biển số 50F-012.91 trị giá 4.067.019 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Châu Duy T đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Mặc dù, lúc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa trưởng thành nhưng hành vi của bị cáo là liều lĩnh, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân, xem thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặt khác, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Nên bị cáo phải chịu mức hình phạt thích đáng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích, trách nhiệm với xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại. Xét về nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và lúc thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với các anh Lê Minh Phát Đ, Trần Huy B, Huỳnh Hữu M, Trần Minh Q và Trần Huy H không có hành vi đập phá xe ô tô khách biển số 50F-012.91 hay giúp sức cho bị cáo, việc đập phá làm bể kính xe ô tô khách biển số 50F-012.91 do bị cáo tự ý thực hiện, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với Đ, B, M, Q và H nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với thanh kim loại bị cáo đã dùng đập bể kính chắn gió phía trước xe ô tô khách biển số 50F-012.91, bị cáo đã ném bỏ trên đường đi không xác định được địa điểm cụ thể, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 4.068.000 đồng, ông Trần Minh T và anh Phạm Hoài T đồng ý với mức bồi thường này và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí do thuộc diện hộ cận nghèo. Căn cứ theo luật định thì bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm phải nộp.

[4] Xét, lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Xét trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38, 90, 91, 98, 101 Bộ luật Hình sự; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Châu Duy T đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Châu Duy T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm phải nộp.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Cơ quan THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Xuân Lam